

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TH
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2018/DS - ST.
Ngày: 22/8/2018.
V/v: "Tranh chấp hợp đồng vay
tài sản".

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Hải Triều và bà Lương Thị Thêm.

- Thư ký phiên Tòa: Ông Nguyễn Văn Vương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TH, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TH, tỉnh Thái Bình tham gia phiên Tòa: Bà Đoàn Thị Sớm - Kiểm sát viên.

Ngày 22/8/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TH, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 04/2018/TLST- DS ngày 19/3/2018 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2018/QĐXX-ST ngày 09/7/2018, quyết định hoãn phiên Tòa số 07/2018/QĐST - HPT ngày 30/7/2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

Địa chỉ: Số 130, Phan Đăng Lưu, phường 3, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh. Đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh Tuấn – Chủ tịch hội đồng quản trị Ngân hàng thương mại cổ phần Đ. Đại diện theo ủy quyền: Ông Hà Văn Hưng – Giám đốc Ngân hàng Đ – Chi nhánh Thái Bình – Phòng giao dịch huyện TH, tỉnh Thái Bình. Người được ủy quyền lại: Bà Nguyễn Thị Hồng H – Cán bộ ngân hàng Đ – Chi nhánh Thái Bình - Phòng giao dịch huyện TH, tỉnh Thái Bình.

- Bị đơn: Chị Phạm Thị O, sinh năm 1974.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Anh Q, sinh năm 1973. Điều hộ khẩu thường trú: Khu 5, thị trấn TH, huyện TH, tỉnh Thái Bình. Điều tại địa chỉ: Thôn NS, xã TS, huyện TH, tỉnh Thái Bình. (Chị H có mặt tại phiên Tòa, chị O, anh Q đều vắng mặt tại phiên Tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Đ trình bày: Ngày 11 tháng 12 năm 2014, Ngân hàng thương mại cổ phần Đ – Phòng giao dịch huyện TH, tỉnh Thái Bình có ký kết hợp đồng vay với chị Phạm Thị O, hình thức hợp đồng “Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ” có chữ ký của chị Phạm

Thị O và người bảo lãnh là anh Trần Anh Q (chồng chị O) có xác nhận của Hội liên hiệp phụ nữ thị trấn TH, huyện TH là đơn vị liên kết cho hội viên hội phụ nữ vay vốn và được ngân hàng phê duyệt, vay số tiền gốc 20.000.000 đồng, thời hạn vay 01 năm, từ tháng 11/12/2014 đến ngày 11/12/2015, lãi suất 8,5%/năm, lãi suất quá hạn bằng 1,5 lần lãi suất trong hạn. Mỗi tháng chị O phải trả 1.808.000 đồng bao gồm cả tiền gốc, lãi. Ngày 11/12/2014 chị O đã được ngân hàng giải ngân qua tài khoản nhận nợ được mở tại ngân hàng, chị O đã trả được 16.816.615 đồng tiền gốc và 915.385 đồng lãi trong hạn. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, chị O đã vi phạm nghĩa vụ với ngân hàng. Ngân hàng đã yêu cầu chị O trả nợ Ngân hàng nhiều lần nhưng chị O không trả nợ được cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ. Quan điểm của Ngân hàng yêu cầu chị O phải trả số nợ gốc là 3.183.385 đồng, lãi trong hạn là 784.615 đồng, lãi quá hạn tính đến ngày 22/8/2018 là: 2.575.837 đồng. Tổng cộng 6.543.837 đồng.

Chị Phạm Thị O trình bày: Chị có vay của Ngân hàng Đ- Phòng giao dịch huyện TH chi nhánh Thái Bình số tiền gốc 20.000.000 đồng, hình thức vay trả góp, thời hạn vay 12 tháng, lãi suất vay 8,5 %/năm, mỗi tháng trả 1.808.000 đồng. Khi vay có lập kế ước nhận nợ. Chị đã trả ngân hàng được 16.816.615 đồng tiền gốc và 915.385 đồng lãi suất trong hạn, nhưng vì hoàn cảnh khó khăn nên chị chưa trả nợ được ngân hàng, số tiền chị đã trả nợ cho ngân hàng như ngân hàng trình bày tại bản sao kê hoạt động của khách hàng vay là đúng, hiện nay chị còn nợ ngân hàng số tiền gốc là 3.183.385 đồng và xin ngân hàng toàn bộ số tiền lãi trong hạn và lãi quá hạn.

Tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TH phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. **Về tố tụng:** Đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có nơi cư trú tại huyện TH, tỉnh Thái Bình nên Tòa án nhân dân huyện TH, tỉnh Thái Bình giải quyết vụ án là phù hợp với khoản 3 điều 26, điểm a khoản 1 điều 35 và điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên Tòa hôm nay, bị đơn là chị Phạm Thị O, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Trần Anh Q đều vắng mặt không có lý do, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt chị O, anh Q.

[2]. **Về nội dung:** Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Ngày 11/12/2014 chị O đã ký kết “ Giấy đăng ký vay tiền trả góp kèm kế ước nhận

nợ” với ngân hàng vay số tiền gốc 20.000.000 đồng, thời hạn vay 01 năm từ ngày 11/12/2014 đến ngày 11/12/2015, lãi suất 8,5%/năm, lãi suất quá hạn bằng 1,5 lần lãi suất trong hạn, chị O phải có nghĩa vụ trả mỗi tháng 1.808.000 đồng từ ngày 11/12/2014 đến ngày 11/12/2015, chị đã ký vào hợp đồng và ký vào bản dự tính thu do ngân hàng lập và chị đã được ngân hàng giải ngân qua tài khoản thẻ hiện chữ ký của chị tại bản danh sách cho vay trả góp giải ngân qua tài khoản thẻ lập ngày 11/12/2014. Chị O đã trả được 16.816.615 đồng tiền gốc và 915.385 đồng tiền lãi trong hạn, chị còn nợ ngân hàng số tiền gốc là 3.183.385 đồng, chị đồng ý trả hết gốc và xin toàn bộ số tiền lãi trong hạn và lãi quá hạn. Trong quá trình thực hiện hợp đồng chị O đã vi phạm nghĩa vụ như đã cam kết với ngân hàng. Nên xét thấy yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ yêu cầu chị O phải trả khoản tiền gốc là 3.183.385 đồng, lãi trong hạn là 784.615 đồng, lãi quá hạn từ ngày 12/12/2015 đến ngày 12/12/2016 là 366 ngày $\times$ 13.683.385 đồng $\times$ 1,0625%/tháng = 1.773.709 đồng, từ ngày 12/12/2016 đến ngày 12/12/2017 là 365 ngày $\times$ 3.683.385 đồng $\times$ 1,0625%/tháng = 476.154 đồng, từ ngày 12/12/2017 đến ngày 10/7/2018 là 210 ngày $\times$ 3.683.385 đồng $\times$ 1,0625%/tháng = 273.952 đồng, từ ngày 10/7/2018 đến ngày 30/7/2018 là 20 ngày $\times$ 3.683.385 đồng $\times$ 1,0625%/ tháng = 26.091 đồng, từ ngày 30/7/2018 đến ngày 10/8/2018 là 11 ngày $\times$ 3.183.385 đồng $\times$ 1,0625%/ tháng = 12.402 đồng, từ 10/8/2018 đến ngày 22/8/2018 là 12 ngày $\times$ 3.183.385 đồng $\times$ 1,0625 % = 13.529 đồng. Tổng số tiền lãi quá hạn là 2.575.837 đồng. Tổng cộng số tiền gốc, lãi trong hạn và lãi quá hạn đến ngày 22/8/2018 là 6.543.837 đồng là có căn cứ. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ buộc chị Phạm Thị O phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền gốc, lãi trong hạn và lãi quá hạn trên.

[3]. Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ được Tòa án chấp nhận, nên Ngân hàng thương mại cổ phần Đ không phải nộp án phí, do vậy sẽ hoàn trả số tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ. Chị O phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Khoản 3 điều 26, điểm a khoản 1 điều 35 và điểm a khoản 1 điều 39, điều 147, điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Điều 290, khoản 1 điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005. Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 26/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ buộc chị Phạm Thị O, sinh năm 1974, nơi cư trú: Khu 5, thị trấn TH, huyện TH, tỉnh Thái Bình phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ các khoản sau:

- Tiền nợ gốc: 3.183.385 đồng.
- Tiền nợ lãi trong hạn: 784.615 đồng.
- Tiền nợ lãi quá hạn phải trả tính đến ngày 22/8/2018 là: 2.575.837 đồng.

Tổng số tiền phải trả là: 6.543.837 đồng (Sáu triệu năm trăm bốn mươi ba nghìn tám trăm ba mươi bảy đồng).

2. Nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự. Sau ngày xét xử sơ thẩm đến khi thi hành án xong, chị Phạm Thị O còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo lãi suất 12,75%/năm.

3. Về án phí: Chị Phạm Thị O phải nộp 327.000 đồng (Ba trăm hai mươi bảy nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng thương mại cổ phần Đ không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tạm ứng án phí số 0008611 ngày 19/3/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TH, tỉnh Thái Bình.

4. Về quyền kháng cáo: Ngân hàng thương mại cổ phần Đ có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22/8/2018). Chị Phạm Thị O, anh Trần Anh Q có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện TH.
 - Các đương sự.
 - UBND xã thị trấn TH
- huyện TH, tỉnh Thái Bình.
- PKT Giám đốc.
 - Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh